|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT TX KỲ ANH****TRƯỜNG TH&THCS KỲ NAM**  Số:… KH/THCS KN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Kỳ Nam, ngày 21 tháng 10 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH**

**Giáo dục kĩ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa**

**Năm học: 2018 - 2019**

Thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kĩ năng sống (KNS) và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 463/BGD ĐT-GDTX ngày 28/01/2015 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 4026/BGD ĐT-GDCTHSSV ngày 01/09/2017 của Bộ GD&ĐT về tăng cường giáo dục KNS cho học sinh; Công văn số 3964/BGD ĐT- GDCTHSSV ngày 04/09/2018 của bộ GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2018 - 2019; Kế hoạch 1470/KH-SGD ĐT ngày 25/9/2018 của sở Giáo dục và đào tạo về ban hành Kế hoạch công tác giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa trên địa bàn Hà Tĩnh năm học 2018 - 2019; Kế hoạch số 61/KH-PGDĐT ngày 08/10/2018 của phòng GD&ĐT Thị xã Kỳ Anh.

       Trường TH&THCS Kỳ Nam xây dựng kế hoạch thực hiện dạy học giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh như sau:

**I. MỤC TIÊU GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG**

- Tăng cường, nâng cao nhận thức giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống và giao tiếp ứng xử cho học sinh để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục trong trường học.

- Bổ sung cho học sinh những giá trị sống cơ bản mang tính phổ quát, khuyến khích học sinh khám phá, tìm hiểu và phát triển các giá trị. Giúp học sinh phát huy tiềm năng của bản thân, tạo nên sự khác biệt và thấy mình có đủ khả năng tạo dựng một cuộc sống tốt đẹp hơn.

- Thông qua các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, học sinh có được năng lực tâm lý xã hội để đáp ứng và đối phó với những yêu cầu, thách thức của cuộc sống; có lối sống lành mạnh, có ý thức về giá trị bản thân, biết tôn trọng và quan tâm giúp đỡ mọi người.

**II. Ý NGHĨA, TẦM QUAN TRỌNG**

Trong điều kiện kinh tế xã hội của Việt Nam nói riêng và bối cảnh toàn cầu nói chung, càng ngày chúng ta cần nhận ra tầm quan trọng của việc học các KNS để ứng phó với sự thay đổi, biến động của môi trường kinh tế, xã hội và thiên nhiên. Đặc biệt là lứa tuổi dậy thì, khi các em bước vào giai đoạn khủng hoảng lứa tuổi quan trọng của cuộc đời. Từ những phân tích trên cho thấy, tuổi trẻ hiện nay phải đương đầu với nhiều vấn đề tâm lý xã hội phức tạp trong cuộc sống. Ngoài kiến thức, mỗi học sinh đều cần trang bị cho mình những kỹ năng để ngày càng hoàn thiện bản thân và phát triển cùng với sự phát hiện của xã hội.

Như chúng ta đó biết, khoảng cách giữa nhận thức và hành động luôn khá lớn. Việc giáo dục KNS cho học sinh cần phải khơi gợi và phát huy sự tham gia của các em trên cơ sở có sự hướng dẫn của giáo viên, không nên giáo dục theo cách áp đặt ý kiến hay suy nghĩa chủ quan của giáo viên cũng như người lớn. KNS cần được xây dựng trên những tình huống cụ thể, gắn với đời sống thực; trong một môi trường an toàn, lành mạnh để các em có thể hiểu và thực hành. KNS  được hình thành và củng cố qua quá trình thực hành và trải nghiệm của bản thân, nó giúp cho mỗi cá nhân nâng cao năng lực ứng phó trong mọi tình huống căng thẳng mà mỗi người gặp phải hằng ngày. Bản thân KNS có tính hành vi.

*a. Việc giáo dục KNS cho học sinh THCS trong điều kiện hiện nay là thật sự cần thiết vì:*

- Những thay đổi nhanh chóng trong đời sống xã hội (kinh tế, chính trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, biến đổi khí hậu, thiên tai…)  đó tạo ra một cuộc sống hiện đại, vận động không ngừng, rất khẩn trương và chứa đựng nhiều yếu tố khôn lường.

- Những thay đổi về tâm lý của chính bản thân trẻ đang có tác động lớn đối với các em.

- Những thay đổi về mặt kinh tế, xã hội cũng ảnh hưởng đến từng gia đình của các em.

Để sống, hội nhập và góp phần tích cực cho cuộc sống ngày một tốt đẹp hơn, không thể không giáo dục KNS cho thích ứng với mọi biến động của hoàn cảnh, giúp các em rèn hành vi có trách nhiệm, ứng phó với sức ép trong cuộc sống, biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp, ứng phó với thách thức trong cuộc sống.

*b. Những lợi ích trong giáo dục KNS cho học sinh THCS*

KNS như những nhịp cầu giúp biến kiến thức thành những hành động cụ thể, những thói quen lành mạnh. Những người có KNS là những người biết làm cho mình và người khác cùng hạnh phúc. Họ thường thành công hơn trong cuộc sống, luôn yêu đời và làm chủ cuộc sống của chính mình.

- Lợi ích về cá nhân: giúp các em ứng phó có hiệu quả với những thách thức trong cuộc sống. Rút ngắn thời gian mày mò tìm hiểu, giúp các em trưởng thành sớm hơn. Giúp các em có khả năng tự bảo vệ tinh thần và sức khỏe của chính mình và những người khác trong cộng đồng. Giúp các em xác định những mục tiêu của cuộc sống hiện tại và tương lai.

- Lợi ích cho gia đình: KNS của mỗi cá nhân tạo không khí thân thiện, hạnh phúc trong gia đình. Bố mẹ có thể yên tâm lao động, công tác vì con cái ngoan ngoãn, biết ứng xử, tự lập. Gia không bị mất mát về kinh tế do con cái mắc vào tệ nạn xã hội như tiêm chích, sử dụng ma túy, cờ bạc, nghiện rượu, thuốc lá…

- Lợi ích cho  xã hội: Giáo dục kỹ năng sống đầy đủ sẽ tạo điều kiện và định hướng cho các em rèn luyện để trở thành những công dân hữu ích trong tương lai giàu lòng yêu quê hương, đất nước, sẵn sàng cống hiến tài năng trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Các em còn thích ứng với sự phát triển kinh tế, văn hóa xã hội và biết lựa chọn, phân tích các nguồn thông tin đa dạng trong quá trình phát triển và hội nhập của đất nước. Đồng thời giúp các em hình thành những hành vi tích cực có lợi cho sức khỏe con người, do đó có những hành vi xã hội tích cực góp phần làm giảm các tỷ lệ: có thai sớm, lạm dụng tình dục, uống  rượu hút thuốc lá, sử dụng ma túy, phạm pháp trong lứa tuổi vị thành niên.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Việc tổ chức thực hiện công tác giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống và giao tiếp ứng xử cho học sinh phải đảm bảo tính khoa học và phù hợp.

- Giáo viên giảng dạy là những giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn. Thường xuyên triển khai các nội dung về kỹ năng sống trong hội đồng sư phạm và trong học sinh (dưới cờ, sinh hoạt chủ nhiệm, GDNGLL) dưới hình thức chuyên đề, thảo luận, sinh hoạt tập thể, tuyên truyền…

- Giúp CB, GV, NV nhận thức được ý nghĩa của KNS trong xã hội hiện nay và tính tất yếu phải giáo dục KNS cho học sinh. Đồng thời dựa vào đặc điểm của nhóm học sinh xác định những KNS cho học sinh.

- Giúp CB, GV, NV, nhất là GVCN biết sử dụng các con đường và nguyên tắc giáo dục KNS phù hợp với học sinh THCS nói chung và với từng học sinh nói riêng. Chẳng hạn như:

+ GD thông qua con đường lồng ghép các môn học (Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Sinh học,…) và hình thức, phương pháp tổ chức dạy học.

+ Tổ chức các chủ đề GDKNS chuyên biệt đáp ứng nhu cầu của học sinh qua hoạt động NGLL. Lồng ghép, tích hợp qua các chủ đề, các dạng hoạt động NGLL khác.

+ Thực hiện chương trình dạy môn học giáo dục kỹ năng sống áp dụng cho học sinh khối 6,7 với thời gian 2 lần/tháng.

+ Qua việc giúp học sinh tiếp cận 4 trụ cột “Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để tự khẳng định”.

+ Qua xử lý các tình huống trong thực tiễn cuộc sống theo cách coi trọng, tiếp cận KNS.

+ Qua tư vấn, tham vấn trực tiếp đối với cá nhân, nhóm học sinh.

- Xây dựng các nguyên tắc GDKNS nhằm thay đổi hành vi tiêu cực, rủi ro cho học sinh:

+ Hoạt động có tính chất tương tác, thay đổi hành vi, tạo điều kiện cho học sinh tự nhận thức.

+ Tạo cơ hội cho học sinh học qua trải nghiệm.

+ Cung cấp kiến thức vừa đủ, tránh mang tính hàn lâm.

+ Tập trung vào những thông điệp tích cực, hạn chế sử dụng những thông điệp mang tính đe dọa.

+ Triển khai theo nhóm nhỏ, cần đủ thời gian để trải nghiệm và củng cố hành vi.

+ Khuyến khích tư duy phê phán trong các tình huống lựa chọn.

+ Sử dụng tác động của người có uy tín, tôn trọng sự công bằng.

+ Phối hợp với gia đình, cộng đồng để tạo ra môi trường giáo dục khuyến khích sự thay đổi hành vi tiêu cực của học sinh.

+ Ngăn ngừa sự lặp lại thói quen cũ.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh thông qua các phương pháp: thảo luận nhóm, động não, đóng vai, nghiên cứu tình huống, trò chơi,…

**IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Phân loại KNS**

CB - GV - CNV phải nắm chắc các hình thức phân loại KNS để nâng cao hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Theo UNESCO, WHO và UNICEF, có thể gồm các kỹ năng cốt lõi sau:

               + Kỹ năng giải quyết vấn đề;

               + Kỹ năng suy nghĩ, tự phê phán;

               + Kỹ năng giao tiếp hiệu quả;

               + Kỹ năng ra quyết định;

               + Kỹ năng tư duy sáng tạo;

               + Kỹ năng giao tiếp, ứng xử cá nhân;

               + Kỹ năng nhận thức, tự trọng và tự tin của bản thân, xác định giá trị;

               + Kỹ năng thể hiện sự cảm thông;

               + Kỹ năng ứng phó với căng thẳng và cảm xúc.

- Ở nước ta trong những năm vừa qua, KNS thường được phân loại theo các mối quan hệ, bao gồm các nhóm sau:

+ Nhóm các kỹ năng nhận biết và sống với chính mình, bao gồm: tự nhận thức, xác định giá trị, ứng phó với căng thẳng, tìm kiếm sự hỗ trợ, tự trọng, tự tin…

+ Nhóm các kỹ năng nhận biết và sống với người khác, bao gồm: giao tiếp có hiệu quả, giải quyết mâu thuẫn, thương lượng, từ chối, bày tỏ sư cảm thông, hợp tác…

+ Nhóm các kỹ năng ra quyết định một các cú hiệu quả, bao gồm: tìm kiếm và xử lý thông tin, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, ra quyết định, giải quyết vấn đề.

**2. Định hướng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường**

- Quan niệm: Giáo dục KNS cho học sinh trong nhà trường nhằm:

+ Trang bị cho học sinh những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp. Trên cơ sở đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi, thúi quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày.

+ Tạo cơ hội thuận lợi để học sinh thực hiện tốt quyền, bổn phận của mình và phỏt triển hài hòa về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức.

- Giúp CB, GV, NV nắm vững 21 nội dung GDKNS cho học sinh trong nhà trường:

               + Kỹ năng nhận thức;

               + Kỹ năng xác định giá trị;

               + Kỹ năng kiểm soát cảm xúc;

               + Kỹ năng ứng phó với căng thẳng;

               + Kỹ năng tìm kiếm sự hổ trợ;

               + Kỹ năng thể hiện sự tự tin;

               + Kỹ năng giao tiếp;

               + Kỹ năng lắng nghe tích cực;

               + Kỹ năng thể hiện sự cảm thông;

               + Kỹ năng thương lượng;

               + Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn;

               + Kỹ năng hợp tác;

               + Kỹ năng tư duy phê phán;

               + Kỹ năng tư duy sáng tạo;

               + Kỹ năng ra quyết định;

               + Kỹ năng giải quyết vấn đề;

               + Kỹ năng kiên định;

               + Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm;

               + Kỹ năng đặt mục tiêu;

               + Kỹ năng quản lý thời gian;

               + Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin.

- BGH sẽ cung cấp thêm một số thông tin, nội dung liên quan đến GDKNS để GVCN tham khảo, truyền đạt cho học sinh.

**3. Đến với cách tiếp cận và phương pháp GDKNS cho HS trong nhà trường**

- Cách tiếp cận: thực hiện thông qua dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục nhưng không phải lồng ghép, tích hợp KNS vào nội dung các môn học và hoạt động giáo dục; mà theo một cách tiếp cận mới, đó là sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để tạo điều kiện, cơ hội cho học sinh được thực hành, trải nghiệm KNS trong quá trình học tập. Cách tiếp cận này sẽ không làm nặng nề, quá tải thêm nội dung các môn học và hoạt động giáo dục; mà ngược lại, còn làm cho các giờ học và hoạt động giáo dục trở nên nhẹ nhàng hơn, thiết thực và bổ ích hơn đối với học sinh.

-  Phương pháp giáo dục kỹ năng sống:

               + Phương pháp dạy học nhóm;

               + Phương pháp nghiên cứu trường hợp điển hình;

               + Phương pháp giải quyết vấn đề;

               + Phương pháp đóng vai;

               + Phương pháp trò chơi;

               + Dạy học theo dự án (phương pháp dự án).

- Một số kỹ thuật dạy học tích cực cần vận dụng:

               + Kỹ thuật chia nhóm;

               + Kỹ thuật giao nhiệm vụ;

               + Kỹ thuật đặt câu hỏi;

               + Kỹ thuật động não;

               + Kỹ thuật “trình bày 1 phút”;

               + Kỹ thuật “hỏi và trả lời”;

               + Kỹ thuật “hỏi chuyên gia”;

               + Kỹ thuật “bản đồ tư duy”;

               + Kỹ thuật “hoàn tất một nhiệm vụ”;

               + Kỹ thuật tóm tắt nội dung tài liệu theo nhóm.

- Các bước thực hiện một bài GDKNS cho học sinh cần vận dụng:

               + Khám phá;

               + Kết nối;

               + Thực hành, luyện tập;

               + Vận dụng,

Theo các yêu cầu sau: xác định mục đích, mô tả quá trình thực hiện, vai trò của giáo viên và học sinh (gợi ý một số kỹ thuật dạy học).

\* Lưu ý: Các định hướng trên sẽ được thể hiện cụ thể trong từng môn học và hoạt động GDNGLL. Tuy nhiên tùy đặc trưng của môn học mà tập trung vào giáo dục các KNS khác nhau cũng như sử dụng các phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực khác nhau.

**4. Kiểm tra**

          Thường xuyên kiểm tra thông qua các hình thức: quan sát, phân tích hồ sơ, dự giờ, kiểm tra chuyên đề, thông qua kết quả và ý thức tham gia các hoạt động ngoại khoá, phong trào…để tư vấn, thúc đẩy; từng bước nâng dần chất lượng GDKNS trong nhà trường nói riêng và chất lượng GDHS toàn diện nói chung.

**V. HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA.**

**1. Mục đích:**

Tiếp tục quán triệt phương pháp đổi mới về HĐ GDNGLL với các tiêu chí cụ thể như:

- Tổ chức giảng dạy theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT

- Thực hiện nghiêm túc những nội dung giảng dạy tích hợp, lồng ghép trong bộ môn hoạt động giáo dục NGLL. Định hướng để học sinh có những nhận thức đúng về những lợi ích từ các trang mạng xã hội cùng những hạn chế tiêu cực của nó đối với xã hội nói chung và học sinh nói riêng.

- Sinh hoạt chuyên môn về “Giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống cho học sinh” bồi dưỡng chuyên đề “Giáo dục môi trường biển đảo”, “Phòng chống bạo lực học đường”, “Công tác chủ nhiệm: “Kĩ năng quản lí và kiểm chế cảm xúc”

- Tăng cường các hoạt động thao giảng, sinh hoạt chuyên đề đề giáo viên trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn.

- Lồng ghép và tổ chức các hoạt động ngoại khóa hưởng ứng các chủ đề, các cuộc vận động, các phong trào thi đua do thành phố, Sở và bộ GD&ĐT phát động.

Nhằm củng cố, mở rộng và khắc sâu kiến thức về các môn học, đồng thời giúp giáo dục và rèn kĩ năng sống cho học sinh phù hợp lứa tuổi thích ứng với quá trình học tập và sinh hoạt hằng ngày của các em, tạo điều kiện để các em có cơ hội phát triển toàn diện về Văn - Thể - Mĩ, giao lưu học hỏi lẫn nhau về những kiến thức đã học, những kĩ năng sống giúp các em có những buổi thư giãn đầy ý nghĩa, tạo những động lực giúp các em học tập tốt hơn.

**2. Yêu cầu:**

Tổ chức các chuyên đề ngoại khoá, sân chơi ngoại khóa ở các lớp, khối, toàn trường với các hình thức khác nhau phù hợp với lứa tuổi tạo môi trường thân thiện, giúp các em có cơ hội liên hệ kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống, bổ sung thêm vốn kinh nghiệm trong cuộc sống tập thể ở nhà trường, gia đình và ngoài xã hội.

Đầu tư có hiệu quả cho phong trào văn hoá, văn nghệ, múa hát tập thể nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Từng chuyên đề cần xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động phù hợp với kế hoạch hoạt động GDNGLL.

**\* Quy định chung:**

***1. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo PPCT:***

- Phân công GVCN tổ chức cho học sinh thực hiện;

- Thời gian được tính: 0,5 tiết/ tuần/mỗi lớp (các lớp 6, 7, 8, 9)

-  Mỗi lớp thực hiện 2 hoạt động/2 tiết/chủ điểm/ tháng, xếp theo TKB, phân bố tùy theo thời gian sao cho phù hợp với hoạt động kỷ niệm Ngày lễ lớn.

- Tích hợp môn hoạt động NGLL với môn GDCD và môn CN với các nội dung phù hợp.

- Tài liệu sinh hoạt, hình thức tổ chức … GVCN thể hiện trên giáo án.

- Tài liệu soạn giáo án: hoạt động giáo dục NGLL - sách giáo viên; tài liệu theo chủ điểm

***2. Đối với sinh hoạt dưới cờ:***

- Tài liệu do Ban giáo dục ngoài giờ lên lớp cung cấp.

- Hình thức tổ chức:

Tùy theo yêu cầu, nội dung của từng chủ đề HĐGDNGLL;

Tùy theo yêu cầu, nội dung của chuyên đề, ngày Lễ kỷ niệm;

 Thành phần: BGH, TPTĐ, GVCN, học sinh và các đoàn thể có liên quan

Phân công: Phó Hiệu trưởng, TPT Đội, GVCN chịu trách nhiệm;

***3. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp với chủ điểm/ tháng:***

**3.1 Nội dung thực hiện:**

- Tổ chức sinh hoạt kỷ niệm ngày Lễ, Ngày truyền thống, …

- Thực hiện chương trình quốc gia (Ngày môi trường, Luật giao thông, ma túy, …);

- Rèn luyện kỹ năng: ứng xử, giao tiếp, tổ chức hoạt động, …

- Tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy, hoạt động văn nghệ, hội vui học tập;

- Tổ chức thi tiếng hát dân ca, thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và giao lưu thể thao giữa các khối, lớp trong nhà trường.

**3.2 Tổ chức thực hiện:**

- Lồng ghép với sinh hoạt dưới cờ.

Hình thức:

Tổ chức thi tìm hiểu;

Thông báo văn bản.

Tài liệu: Ban HĐGDNGLL, GVBM, …

- Tổ chức 3 hoạt động cấp  trường/năm học:

Hoạt động NGLL tháng 11/2016 kết hợp kỉ niệm ngày Nhà giáo VN 20/11

Hoạt động NGLL tháng 01/2019: “Mừng Đảng, mừng xuân” và 02/2019: “Bảo vệ động vật hoang dã”. HĐNG LL tháng 03/2019; kết hợp kỉ niệm ngày Thành lập Đoàn 26/03: “Tiến lên Đoàn viên”.

**4.  Nội dung, thời gian, đối tượng thực hiện**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng | Chủ điểm | Mục tiêu giáo dục | Ngườithực hiện | Thời gianthực hiện |
| 09/2018 | Truyền thống nhà trường | - Triển khai kế hoạch HĐNGLL, GD và phát động tháng An toàn giao thông- Thành lập Ban chỉ đạo HĐNGLL 2018 - 2019- Hiểu được, biết giữ gìn, bảo vệ, phát huy những truyền thống tốt đẹp của trường của lớp. Tự hào và yêu mến trường. | GVCNHSBGH,TPTĐ | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |
| 10/2018 | Chăm ngoanhọc giỏi | - Tìm hiểu ý nghĩa lời dạy của Bác, xây dựng ý thức trách nhiệm trong học tập.- Tuyên truyền ngày thành lập Hội LHPNVN 20 - 10.- Tập huấn Chuyên đề: “GD giá trị sống, kĩ năng sống cho học sinh”- Thuyết trình sách theo chủ đề: “Em lớn lên cùng sách | GVCNGV VĂNHSBGH,TPTĐNHÂN VIÊN THƯ VIỆN | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |
| 11/2018 | Tôn sư trọng đạo | - HĐNGLL cấp trường. kết hợp kì niệm Ngày nhà giáo VN 20/11 (K6 và K8)- Chủ điểm: “Tôn sư trong đạo”- Rèn luyện hành vi và kỹ năng ứng xử có văn hoá trong giao tiếp với thầy cô giáo. | GVCNHSBGH,TPTĐK6&K8 | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |
| 12/2018 | Uống nước nhớ nguồn | - Tham gia cuộc thi viết thư UPU; “GD môi trường biển đảo” | GVCNHSBGH,TPTĐ | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |
| 01 + 02/2019 | Mừng Đảng mừng Xuân | - Báo cáo chuyên đề “Phòng chống bạo lực học đường”.- HĐ NGLL cấp trường chủ đề “Mừng Đảng, mừng xuân” (Khối 6)- HĐ NGLL cấp trường chủ đề:“Bảo vệ động vật hoang dã” (Khối 7) | GVCNGV SINHHSBGH,TPTĐ | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |
| 03/2019 | Tiến bước lên Đoàn | - HĐ NGLL cấp trường chủ đề “Tiến bước lên đoàn” kết hợp chào mừng ngày TL Đoàn TNCS HCM 26/3 (HS K9)- GD HS lòng tự hào, tin tưởng và phấn khởi về đoàn TN CS HCM. | GVCNĐoàn viênHSBGH,TPTĐ | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |
| 04/2019 | Hoà bình và Hữu nghị | - Tổ chức sinh hoạt chủ đề: Hoà bình hữu nghị- Giáo dục truyền thống: Giỗ tổ Hùng Vương | GVCNHSBGH,TPTĐ | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |
| 05/2019 | Bác Hồ kính yêu | - Kỉ niệm 129 năm ngày sinh của Chủ tịch HCM; giúp HS hiểu biết về thân thế và sự nghiệp của Bác Hồ trong công cuộc Cách mạng của dân tộc, về tình cảm của Bác Hồ đối với thiếu nhi.- Kính trọng và biết ơn công lao của Bác Hồ.- Tích cực học tập lập thành tích dâng lên Bác. | GVCNHSBGH,TPTĐ | Các tiết HĐNG, SHDC, SHCN |

**5.  Biện pháp thực hiện:**

- Giáo viên chủ nhiệm phải tổ chức đúng quy định, không được lấy tiết HĐNGLL để phục vụ cho tiết dạy chuyên môn.

- Dạy phải có kế hoạch cụ thể, tuyệt đối không dạy sai chủ điểm trong từng tháng. Riêng Tổ Tự nhiên, giáo viên môn Sinh học lên kế hoạch, nội dung cho tiết hoạt động giáo dục NGLL tháng 2/2019 “Bảo vệ động vật hoang dã” và GVCN lớp 7A phải cùng phối hợp thực hiện tiết này dưới sân cờ.

- Tổ chuyên môn phải kết hợp với Tổng phụ trách Đội kiểm tra kế hoạch  hoạt động NGLL hàng tháng, hồ sơ giáo án ký duyệt đầy đủ.

- Khối trưởng chủ nhiệm lập kế hoạch, phân công giáo viên phối hợp cùng GVCN thực hiện.

- Các cá nhân liên hệ từng bộ phận có liên quan cung cấp đầy đủ tài liệu, các dụng cụ kể cả kinh phí để phục vụ cho hoạt động.

- Thực hiện kế hoạch này, GVCN, tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện, chuẩn bị tài liệu cho từng hoạt động. Sau mỗi hoạt động có  lưu trữ hồ sơ theo bộ (gồm kế hoạch, tài liệu, sản phẩm, báo cáo).

Trên đây là kế hoạch  giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ  chính khóa năm học 2018 - 2019 của trường TH&THCS Kỳ Nam, đề nghị các thầy cô hợp tác cùng thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì bất cập đề nghị các thầy, cô đóng góp ý kiến để chỉnh sửa hoặc bổ sung những thiếu sót.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT TX Kỳ Anh (xin phê duyệt);- BGH nhà trường (chỉ đạo thực hiện);- CM, TPT Đội (lập KH tổ chức thực hiện);- GVCN (theo dõi tổ chức cho HS thực hiện);- Lưu: VT.  | **HIỆU TRƯỞNG**     **Lê Ngọc Tuấn** |

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ KỲ ANH**